1. Usecase: Thêm cơ sở y tế

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã Usecase | UC01 | Tên Usecase | Thêm cơ sở y tế |
| Mục đích sử dụng | Giúp nhân viên Sở y tế thêm một cơ sở y tế mới vào hệ thống | | |
| Tác nhân | Nhân viên Sở y tế | | |
| Sự kiện kích hoạt | Ấn vào chức năng thêm cơ sở y tế ở giao diện quản lý các cơ sở y tế | | |
| Điều kiện tiên quyết | Người dùng đăng nhập hệ thống với tư cách nhân viên Sở y tế | | |
| Luồng sự kiện chính | ‘   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 1 | Nhân viên Cơ sở y tế | Chọn chức năng thêm cơ sở y tế | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện các trường thông tin cơ sở y tế để nhân viên nhập | | 3 | Nhân viên Cơ sở y tế | Nhập thông tin cơ sở y tế và xác nhân thêm cơ sở y tế | | 4 | Hệ thống | Kiểm tra thông tin cơ sở y tế | | 5 | Hệ thống | Hiển thị giao diện thông báo thêm thành công | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | ‘   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 3.1 | Nhân viên Cơ sở y tế | Ấn vào nút “Hủy bỏ” | | 5.1 | Hệ thống | Thông báo trường thông tin bị lỗi | | 5.2 | Hệ thống | Thông báo cơ sở y tế đã tồn tại | | | |
| Hậu điều kiện |  | | |

1. Usecase: Thêm giường bệnh

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã Usecase | UC01 | Tên Usecase | Thêm giường bệnh |
| Mục đích sử dụng | Giúp nhân viên y tế thêm một giường bệnh mới vào phòng bệnh | | |
| Tác nhân | Nhân viên y tế ( nhân viên Sở y tế và nhân viên y tế cơ sở) | | |
| Sự kiện kích hoạt | Ấn vào chức năng thêm giường bệnh ở giao diện chỉnh sửa thông tin phòng | | |
| Điều kiện tiên quyết | Người dùng đăng nhập hệ thống với tư cách nhân viên y tế | | |
| Luồng sự kiện chính | ‘   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 1 | Nhân viên y tế | Chọn chức năng thêm giường bệnh | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện các trường thông tin giường bệnh để nhân viên nhập | | 3 | Nhân viên Cơ sở y tế | Nhập thông tin về giường bệnh và xác nhận Thêm | | 4 | Hệ thống | Kiểm tra thông tin giường bệnh | | 5 | Hệ thống | Hiển thị giao diện thông báo thêm thành công | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | ‘   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 3.1 | Nhân viên Cơ sở y tế | Ấn vào nút “Hủy bỏ” | | 5.1 | Hệ thống | Thông báo trường thông tin bị lỗi | | | |
| Hậu điều kiện |  | | |

1. Usecase: thêm phòng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã Usecase | UC01 | Tên Usecase | Thêm phòng |
| Mục đích sử dụng | Giúp nhân viên y tế thêm một phòng mới mới vào cơ sở y tế | | |
| Tác nhân | Nhân viên y tế ( nhân viên Sở y tế và nhân viên y tế cơ sở) | | |
| Sự kiện kích hoạt | Ấn vào chức năng thêm phòng ở giao diện quản lý cơ sở y tế | | |
| Điều kiện tiên quyết | Người dùng đăng nhập hệ thống với tư cách nhân viên y tế | | |
| Luồng sự kiện chính | ‘   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 1 | Nhân viên y tế | Chọn chức năng thêm phòng | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện các trường thông tin phòng để nhân viên nhập | | 3 | Nhân viên y tế | Nhập thông tin cơ phòng và xác nhân thêm phòng | | 4 | Hệ thống | Kiểm tra thông tin phòng | | 5 | Hệ thống | Hiển thị giao diện thông báo thêm thành công | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | ‘   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 3.1 | Nhân viên y tế | Ấn vào nút “Hủy bỏ” | | 5.1 | Hệ thống | Thông báo trường thông tin bị lỗi | | 5.2 | Hệ thống | Thông báo phòng bệnh đã tồn tại | | | |
| Hậu điều kiện |  | | |

1. Usecase: Chỉnh sửa thông tin phòng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã Usecase | UC01 | Tên Usecase | Chỉnh sửa thông tin phòng |
| Mục đích sử dụng | Giúp nhân viên y tế thay đổi thông tin của 1 phòng sẵn có tại cơ sở y tế | | |
| Tác nhân | Nhân viên y tế ( nhân viên Sở y tế và nhân viên y tế cơ sở) | | |
| Sự kiện kích hoạt | Ấn vào chức năng chỉnh sửa thông tin phòng ở giao diện quản lý cơ sở y tế | | |
| Điều kiện tiên quyết | Người dùng đăng nhập hệ thống với tư cách nhân viên y tế | | |
| Luồng sự kiện chính | ‘   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 1 | Nhân viên y tế | Chọn chức năng chỉnh sửa thông tin phòng | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện các trường thông tin phòng để nhân viên thay đổi | | 3 | Nhân viên y tế | Nhập thông tin sửa các trường thông tin và xác nhân thay đổi | | 4 | Hệ thống | Kiểm tra thông tin phòng | | 5 | Hệ thống | Hiển thị giao diện thông báo thay đổi thành công | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | ‘   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 3.1 | Nhân viên y tế | Ấn vào nút “Hủy bỏ” | | 5.1 | Hệ thống | Thông báo trường thông tin bị lỗi | | 5.2 | Hệ thống | Hệ thống quay trở lại giao diện ban đầu | | | |
| Hậu điều kiện |  | | |